

Số: 317/2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 436/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu gồm:

- **Anh Nguyễn Cao C**, sinh năm 1978

Nơi ĐKNKTT và trú tại: Số 12 ngách 11/16/8 tổ dân phố Yên Nội 1, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- **Chị An Thị G**, sinh năm 1986

Nơi ĐKNKTT: Số 12 ngách 11/16/8 tổ dân phố Yên Nội, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Trú tại: Chuyên Thiện, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/10/2018, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có hai con chung là cháu Nguyễn An Bảo L, sinh ngày 19/3/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 08/12/2012. Hai cháu hiện đang ở cùng chị G. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai cháu cho chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

[3]. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]. Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh C và chị G tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Cao C và chị An Thị G.

- Về con chung: Có hai con chung là cháu Nguyễn An Bảo L, sinh ngày 19/3/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Kim Ng, sinh ngày 08/12/2012. Hai cháu hiện đang ở cùng chị G. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai cháu cho chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Anh C được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh C và chị G tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2014/06376 ngày 26/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh C và chị G đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu